TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
Số: 260 /2019 /QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------

Vinh, ngày 23 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 262/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa:

Người yêu cầu: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1990, trú tại: xóm 14, xã NK, thành phố V, Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Cao Thị Anh T, sinh năm 1987, Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khối 13, phường B, thành phố V, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83,107,110 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn , thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 12 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Xuân T và chị Cao Thị Anh T

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc nuôi con chung: Vợ chồng chưa có con chung

Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Trần Xuân T thoả thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng anh T đã nộp tại chi Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số 0000475 ngày 16/8/2019. Trả lại cho anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS cùng cấp*
- *UB P B, TP V*
- *Lưu HS*

Trần Thị Mỹ Hải